

PASSIVE VOICE

CÂU BỊ ĐỘNG

Câu bị động là câu được dùng khi muốn nhấn mạnh đến đối tượng chịu tác động của hành động hơn là hành động đó.

* CÔNG THỨC CHUNG:

Chủ động:

S + **V** + **O**

Bị động:

S + **be** + **V_{3/ed}** + **by** + **O**

* CÔNG THỨC THEO TỪNG THÌ:

Thì	Chủ động	Bị động
Hiện tại đơn	S + V + O My mother often washes dishes.	S + am/is/are + V _{3/ed} (+ by Sb/ O) Dishes are often washed by my mother.
Hiện tại tiếp diễn	S + am/ is/ are + V-ing + O She is making a cake.	S + am/ is/ are + being + V _{3/ed} (+ by Sb/ O) A cake is being made by her.
Hiện tại hoàn thành	S + have/ has + V _{3/ed} + O He has washed his car for hours.	S + have/ has + been + V _{3/ed} (+ by Sb/ O) His car has been washed by him for hours.
Quá khứ đơn	S + V _{2/ed} + O My mother bought that washing machine in 2010.	S + was/ were + V _{3/ed} (+ by Sb/ O) That washing machine was bought by my mother in 2010.
Quá khứ tiếp diễn	S + was/ were + V-ing + O Yesterday morning she was cutting the grass.	S + was/ were + being + V _{3/ed} (+ by Sb/ O) The grass was being cut by her yesterday morning.
Quá khứ hoàn thành	S + had + V _{3/ed} + O She had cooked lunch before leaving.	S + had + been + V _{3/ed} (+ by Sb/ O) Lunch had been cooked by her before she left.

Tương lai đơn	S + will V + O I will feed the dogs.	S + will be + V _{3/ed} (+ by Sb/ O) The dogs will be fed.
Tương lai hoàn thành	S + will have + V _{3/ed} + O They will have completed the assignment by the end of January.	S + will have + been + V _{3/ed} (+ by Sb/ O) The assignment will have been completed by the end of January.
Động từ khiếm khuyết	S + must/can/could/may/should... + V + O	S + must/can/could/may/should... + V _{3/ed} + (by Sb/ O)

BÀI TẬP:

I. Bài tập thì hiện tại:

HTĐ BT 1 

HTĐ BT 2 

HTTD BT 1 

HTTD BT 2 

HTHT BT 1 

HTHT BT 2 

II. Bài tập thì quá khứ:

QKĐ BT 1 

QKĐ BT 2 

QKTD BT 1 

QKTD BT 2 

QKHT BT 1 

QKHT BT 2 

III. Bài tập thì tương lai:

TLĐ BT 1 


TLĐ BT 2 

TLHT BT 1 


TLHT BT 2 


IV. Động từ khiếm khuyết:


BT 1 

BT 2 

V. Mixed:

BT 1 

BT 2 

BT 3 

BT 4 